

My name is: _____

WORKSHEET

Date: 01/10/2023



FFs1-Review

Teacher's feedbacks



Task 1: Rearrange words to complete the sentences.
 (Con sắp xếp lại các từ để hoàn thành câu nhé.)



is/ It/ a/ window.

.....



It/bag./is/a

.....



pencil./a / It/ is

.....



It/book./is/a

.....



is/It/a /ruler.

.....



pen./a / It/ is

.....



It/rubber./is/a

.....



is/It/a/teddy.

.....



It/door./is/a

.....


Task 2: Look and choose. (Nhìn và chọn nhé.)


This is	my eyes.
These are	



This is	my head.
These are	



This is	my nose.
These are	



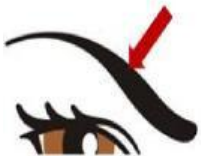
This is	my mouth.
These are	



This is	my ears.
These are	



This is	my hand.
These are	



This is	my eyebrow.
These are	



This is	my face.
These are	



This is	my legs.
These are	



This is	my fingers.
These are	



This is	my neck.
These are	

**Task 3: Read and write A or An.**

(Con đọc và điền A hoặc An nhé.)

1. ____ orange		9. ____ banana	
2. ____ salad		10. ____ sandwich	
3. ____ egg		11. ____ eraser	
4. ____ apple		12. ____ flower	
5. ____ cookie		13. ____ ear	
6. ____ monkey		14. ____ eye	
7. ____ cat		15. ____ ant	
8. ____ elephant		16. ____ dog	

**Task 4: Listen and tick (V).**

(Con nghe và đánh dấu V vào đáp án đúng nhé.)



1

A



B



C



2

A



B



C



3

A



B



C



4

A



B



C

